

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022*(Ban hành Kèm theo Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2022)*

TT	Vị trí việc làm	Số lượng tuyển dụng	Yêu cầu vị trí xét tuyển	
			Trình độ đào tạo	Yêu cầu khác
I. CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP KHÁC		01		
1	Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032)	01	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên trung cấp (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng). - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A theo quy định tại Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 theo quy định tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-

				BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.
II. ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC		34		
1	Giáo viên mầm non hạng III (mã số: V.07.02.26)	07	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng)
2	Giáo viên tiểu học hạng III (mã số: V.07.03.29)	17		
	Giáo viên 1.1	14	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).
	Giáo viên Tiếng Anh	02	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng). Đối với giáo viên Tổng phụ trách Đội: đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc đảm bảo trình độ đào tạo đối với giáo viên tiểu học hạng III và có chứng nhận được bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.
	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	01		

3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số: V.07.04.32)	06		
	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	03	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng). - Đối với giáo viên Tổng phụ trách Đội: đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc đảm bảo trình độ đào tạo đối với giáo viên trung học cơ sở hạng III và có chứng nhận được bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.
	Giáo viên Toán	02		
	Giáo viên Hóa	01		
4	Giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15)	01		
	Giáo viên Sinh học	01	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (được bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).

5	Nhân viên trường học	04		
	Thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07)	01	Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.	<p>- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A theo quy định tại Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 theo quy định tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008.</p> <p>- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.</p>

	<p>Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm (Mã số: V.07.07.20)</p>	<p>01</p>	<p>Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A theo quy định tại Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 theo quy định tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương. - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm (có thể bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng).
--	--	-----------	---	---

	<p>Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032)</p>	<p>01</p>	<p>Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên trung cấp (có thể bổ sung trong thời gian 36 tháng kể từ ngày được tuyển dụng). - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A theo quy định tại Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 theo quy định tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.
--	--	-----------	---	--